TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 09-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phương**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Bùi Thị Việt Hà**

2. Ông: **Lường Văn Hưởng**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS, ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A S;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991; tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nương; Bố đẻ: Mùa A D, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Chá Thị D1, sinh năm 1969; Bị cáo có 05 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có vợ là Lầu Thị L, sinh năm 1992; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự; Tiền án: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; Chưa bị kết án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người bào chữa cho bị cáo Mùa A S:** Bà Lường Thị Th – là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Họ và tên: Lầu Thị L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên (có mặt).

Người phiên dịch cho Lầu Thị L tại phiên tòa: Anh Mùa A B, sinh năm 1997, Nơi cư trú: Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên (có mặt).

2. Họ và tên: Mùa A C, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Mùa A S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện MA, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do hám lợi từ việc bán trái phép chất ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 25/01/2021, Mùa A S từ nhà điều khiển xe máy BKS 27B1-95.231 đi đến xã MN, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về bán lẻ kiếm lời. Khi đến trung tâm xã MN thì Mùa A S gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Lào không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 100 viên Methamphetamine màu hồng đựng trong túi nilon màu đen với giá 2.000.000đ, cả hai gói ma túy trên đều được gói trong mảnh túi nilon màu đen. Sau khi mua được ma túy Mùa A S trở về nhà của gia đình. Đến khoảng 12 giờ ngày 26/01/2021 Mùa A S mang theo toàn bộ số ma túy trên điều khiển xe máy đi xuống khu vực trung tâm huyện MA tìm người mua để bán, trên đường đi đến ngã ba bản TP, xã NL, huyện MA thì Mùa A S gặp Mùa A C là người cùng bản xin đi nhờ xe xuống trung tâm huyện tìm mua lợn. Hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày, Mùa A S và Mùa A C đến dừng xe tại bãi đất trống cạnh đường thuộc bản BM, xã AN, huyện MA, sau đó Mùa A S cầm gói ma túy ở tay phải đi đến khu vực bụi cây ở gần đó để tìm người bán thì gặp tổ Công tác Công an huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ phát hiện. Thấy tổ công tác Mùa A S đã ném gói ma túy trên tay xuống ruộng lúa nhưng bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu Mùa A S nhặt lên giao nộp. Mùa A S đã xuống nhặt gói ma túy lên rồi tự mở ra cho tổ công tác kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 gói Heroine có khối lượng 7,57 gam và 100 viên Methamphetamine có khối lượng 10,53 gam. Tổng khối lượng cả 02 gói ma túy của Mùa A S là 18,10 gam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 26/01/2021 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 217/GĐ-PC09, ngày 07 tháng 02 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng kí hiệu M1 trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng kie hiệu H1 trích ra từ vật chứng thu giữ của Mua A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Mùa A S gồm: 7,57 gam chất bột màu trắng và 10,53 gam viên nén màu hồng.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 09, Mục IA, Danh mục I của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy STT 323, Mục IIC, Danh mục II của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSMA ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Mùa A S về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mùa A S, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Xử phạt Mùa A S từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu để tiêu hủy: 7,42 gam Heroine và 10,02 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, BKS 27B1-952.31, số máy VDEJQ154FMJ1323459, số khung RPEXCJ3PEKA323459, xe cũ qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Mùa A S kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ xe Mùa A S có số 086960, giấy đăng ký cũ đã qua sử dụng), trả lại ½ trị giá chiếc xe này cho chị Lầu Thị L, sinh năm 1992, trú tại Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

- Trả lại cho bị cáo Mùa A S:

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu KINGREAT màu đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ là 1.230.000đ (*một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

*** Về án phí**: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp do đó nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, điện thoại cũ qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu KINGREAT màu đen, điện thoại cũ qua sử dụng; Tiền VNĐ là 1.230.000đ (*một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*). Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Mùa A S thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Mùa A S đã khai và công nhận: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/01/2021, tại bản BM, xã AN, huyện MA, tỉnh Điện Biên, bị cáo bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép 7,57 gam Heroine và 10,52 gam Methamphetamine. Mục đích của bị cáo tàng trữ trái phép để bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 46/CT-VKS-MA ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo đã tàng trữ trái phép 7,57 gam Heroine và 10,53 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Tại Điều 251 BLHS quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...i) Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này".

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù, được qui định tại khoản 1 điều 9 BLHS. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được sinh ra tại huyện MA, tỉnh Điện Biên, học hết lớp 8/12 bỏ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Đến tuổi trưởng thành kết hôn với chị Lầu Thị L và có 04 người con chung. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép 7,57 gam Heroine và 10,53 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Bị cáo với nghề nghiệp làm ruộng, ngoài ra không có thu nhập nào khác, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông dân tộc Lào theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy Mùa A C bị cáo, do không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MA không đủ cơ sở xác minh làm rõ.

- Đối với Mùa A C là người xin đi nhờ xe máy của Mùa A S xuống trung tâm huyện MA, quá trình điều tra xác định Mùa A C không biết việc Mùa A S mang ma túy đi bán nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

- Chị Lầu Thị L là vợ của bị cáo. Khi bị cáo mang xe máy của gia đình đi mua, bán ma túy, bản thân chị không biết. Chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng chị. Chị L đề nghị xin lại xe máy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Mùa A S. Hội đồng xét xử chấp nhận 1 phần đề nghị của chị L là trả lại ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, BKS 27B1-952.31, số máy VDEJQ154FMJ1323459, số khung RPEXCJ3PEKA323459, xe cũ qua sử dụng (*thu giữ của bị cáo Mùa A S kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ xe Mùa A S có số 086960, giấy đăng ký cũ đã qua sử dụng*).

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử:

- Tịch thu để tiêu hủy: 7,42 gam Heroine và 10,02 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, BKS 27B1-952.31, số máy VDEJQ154FMJ1323459, số khung RPEXCJ3PEKA323459, xe cũ qua sử dụng (*thu giữ của bị cáo Mùa A S kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ xe Mùa A S có số 086960, giấy đăng ký cũ đã qua sử dụng*), trả lại ½ trị giá chiếc xe này cho chị Lầu Thị Lia, sinh năm 1992, trú tại Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

- Trả lại Mùa A C bị cáo Mùa A S vật và tiền không liên quan đến vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu KINGREAT màu đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ là 1.230.000đ (*một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án miễn án phí HSST Mùa A C bị cáo.

[8] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Mùa A S 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 26/01/2021).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu để tiêu hủy: 7,42 gam Heroine và 10,02 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ trị giá xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, BKS 27B1-952.31, số máy VDEJQ154FMJ1323459, số khung RPEXCJ3PEKA323459, xe cũ qua sử dụng (*thu giữ của bị cáo Mùa A S kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ xe Mùa A S có số 086960, giấy đăng ký cũ đã qua sử dụng*), trả lại ½ trị giá chiếc xe này Mùa A C chị Lầu Thị L, sinh năm 1992, trú tại Bản TP, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

- Trả lại cho bị cáo Mùa A S vật và tiền không liên quan đến vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đỏ đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu KINGREAT màu đen, điện thoại cũ qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ là 1.230.000đ (*một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện MA và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 19/5/2021).*

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

4**. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo; Đương sự
- Người bào chữa cho bị cáo
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương